

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **37/2019/HS-ST**
Ngày 28-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đỗ Cao Vân**.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Hà Thị Việt Thu**.

Ông Nguyễn Ngọc Hà.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Việt Hưng** -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì tham gia phiên tòa: Bà **Võ Thị Thanh Thủy** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 31/2019/TLST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 114/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trọng Tr**- Sinh ngày: 14/11/1970; Nơi sinh: V, P; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 35, khu 16, phường G, thành phố V, tỉnh P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Nguyễn Trọng Q và bà Đào Thị T; Vợ: Nguyễn Thị Đ; Con: có 02 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Bản án hình sự phúc thẩm số 86/HSPT ngày 11/7/1996 Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phú xử phạt Nguyễn Trọng Tr 06 tháng tù về tội Tổ chức dùng chất ma túy (ngày 24/6/1996 Tr cùng đồng phạm đang hút thuốc phiện tại căn bếp bỏ hoang thuộc phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì thì bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang). Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/12/1996; Bản án hình sự sơ thẩm số 62/HSST ngày 26/8/1998 Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Trọng Tr 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản XHCN, 09 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản công dân. Tổng hợp hình phạt chung của 02 tội là 24 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 25/5/1998, ra trại ngày 25/5/2000 thi hành xong phần án phí và phạt sung quỹ ngày 28/6/2000; Bản án hình sự sơ thẩm số 53/HSST ngày 14/5/2001 Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xử phạt Nguyễn Trọng Tr 08 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày 18/01/2001 và phải thi hành 50.000 đồng án phí. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/10/2008, thi hành

xong phần án phí ngày 16/10/2001; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2018 đến ngày 22/12/2018 được thay thế biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang ở tại phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

* Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Chị **Nguyễn Thị Đ** - sinh năm 1973

Địa chỉ: Tổ 35, khu 16, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ;

(Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 10 phút ngày 16/12/2018, tại tổ 15, khu 6, phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an thành phố Việt Trì đang làm nhiệm vụ phát hiện Nguyễn Trọng Tr có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy, vật chứng do Tr tự giác giao nộp 01 gói giấy hai mặt đều màu trắng, bên trong có chứa chất bột cục màu trắng, Tr khai nhận là ma túy Heroine vừa mua được để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo qui định. Ngoài ra còn thu giữ của Tr 01 đồng hồ điện thoại màu đen số imei 358558062954830; 01 xi lanh nhựa màu trắng chưa sử dụng và 01 xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI màu đỏ đen đã qua sử dụng, biển kiểm soát 19N1- 4555.

Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố Việt Trì đã tiến hành trưng cầu giám định đối với vật chứng là ma túy đã thu giữ của Tr.

Tại Kết luận giám định số 80/KLGĐ ngày 18/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận (bút lục số 35):

“Mẫu chất bột cục màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,167 gam, loại: Heroine”.

Heroine: số thứ tự 9, Danh mục I, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ.

Hoàn trả lại 0,110gam chất bột cục màu trắng; toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Trọng Tr khai nhận (bút lục số 86- 92): Do bản thân có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 08 giờ 30 phút ngày 16/12/2018 Tr một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI màu đỏ, biển kiểm soát 19N1- 4555 đến khu vực đèn xanh đèn đỏ đường Nguyễn Tất Thành, thuộc phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ để tìm mua ma túy, tại đây Tr gặp một người đàn ông chỉ biết tên là H, Tr hỏi H có ma túy bán cho Tr 150.000 đồng, H đồng ý cầm tiền Tr đưa rồi bảo Tr đi sang chỗ cột điện bên đường mà lấy

ma túy H đã để sẵn ở đó Tr để xe máy ở ven đường, rồi sang cột điện mép đường đối diện lấy ma túy. Sau khi lấy được ma túy Tr cầm ở tay đi sang đường để lấy xe máy đi tìm nơi sử dụng thì bị bắt bắt quả tang như đã nêu trên.

Đối với người đàn ông tên H là người đã bán ma túy cho Tr, nhưng Tr không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của H. Do vậy Cơ quan điều tra không xác định đối tượng này để điều tra làm rõ.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI màu đỏ đen đã qua sử dụng, biên kiểm soát 19N1- 4555. Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe này là tài sản riêng của chị Nguyễn Thị Đ là vợ Tr- sinh năm 1973, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú khu 16, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Chị Đ không biết Tr dùng xe mô tô phạm tội nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý và đã trả lại chiếc xe mô tô cho chị Đ.

Đối với chiếc đồng hồ điện thoại màu đen, là tài sản cá nhân dùng để liên lạc hàng ngày không liên quan đến việc phạm tội.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo, qua xác minh Cơ quan điều tra xác định tại địa phương bị cáo không có tài sản có giá trị.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng Tr không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ nêu trên.

Bản cáo trạng số 41/CT-VKS-VT ngày 06/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Trọng Tr về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Tr phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Tr từ 13 đến 15 tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam là 06 ngày kể từ ngày 16/12/2018 đến ngày 22/12/2018. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 đồng hồ điện thoại màu đen số imei 358558062954830 của bị cáo Nguyễn Trọng Tr.

Về xử lý vật chứng và án phí đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng Tr không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem

xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng:

Cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo:

Hồi 09 giờ 10 phút ngày 16/12/2018, tại tổ 15, khu 6, phường Thanh Miếu, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Nguyễn Trọng Tr có hành vi tàng trữ trái phép 0,167 gam Heroine với mục đích để sử dụng, thì Tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy- Công an thành phố Việt Trì bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Do vậy, Bị cáo Nguyễn Trọng Tr phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Điều 249 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Hêrôin, côcain, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[3]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, thể hiện sự coi thường pháp luật, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân và ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy cần áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với mức độ phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm ma túy. Tuy nhiên trước khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu trước đã bị kết án nhưng được xóa án tích. Lần phạm tội này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Ngoài ra bị cáo còn được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đó là bố đẻ bị cáo ông Nguyễn Trọng Quyền là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì; mẹ đẻ bị cáo bà Đào Thị Thanh là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba vì đã có thành tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Trong thời gian bị cáo tại ngoại tại địa phương, bị cáo chấp hành tốt mọi chủ trương chính sách của địa phương, không có vi phạm gì khác Mặt trận tổ quốc khu 16, phường Gia Cẩm; Chi hội phụ nữ khu 16, phường Gia Cẩm; trưởng khu 16, phường Gia Cẩm; UBND phường Gia Cẩm có ý kiến xem xét cho bị cáo. Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức hình phạt tù có thời hạn khởi điểm của khung hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đề quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo sống phụ thuộc vào gia đình, bản thân bị cáo chỉ có đồ dùng sinh hoạt cá nhân, không có tài sản có giá trị ngoài 01 đồng hồ điện thoại màu đen số imei 358558062954830 bị thu giữ qua xác minh không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nhưng được xác định là một phần tài sản. Vì vậy cần tịch thu sung quỹ nhà nước của bị cáo chiếc đồng hồ điện thoại trên là phù hợp.

[4]. Về vật chứng:

Đối với 01 bì niêm phong có số 80 /KLGD của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả lại 0,110gam chất bột cục màu trắng; toàn bộ bao gói gửi đến giám định là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xi lanh nhựa màu trắng chưa qua sử dụng là vật chứng không có giá trị cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI màu đỏ đen đã qua sử dụng, biên kiểm soát 19N1- 4555. Quá trình điều tra xác định: Chiếc xe này là tài sản riêng của chị Nguyễn Thị Đ là vợ Tr- sinh năm 1973, nơi đăng ký hộ khẩu thường trú khu 16, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Chị Đ không biết Tr dùng xe mô tô phạm tội nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý và đã trả lại chiếc xe mô tô cho chị Đ, xét thấy là phù hợp cần xác nhận.

Đối với người đàn ông tên H là người đã bán ma túy cho Tr, nhưng Tr không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của H. Do vậy Cơ quan điều tra không xác định đối tượng này để điều tra làm rõ, xét thấy là phù hợp.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng Tr phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng Tr 13 (Mười ba) tháng tù. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam là 06 ngày kể từ ngày 16/12/2018 đến ngày 22/12/2018. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 đồng hồ điện thoại màu đen số imei 358558062954830 của bị cáo Nguyễn Trọng Tr.

*** Về xử lý vật chứng:**

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì niêm phong có số 80 /KLGĐ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả lại 0,110gam chất bột cục màu trắng; toàn bộ bao gói gửi đến giám định.

+ 01 xi lanh nhựa màu trắng chưa qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 3 năm 2019)

- Xác nhận cơ quan điều tra Công an thành phố Việt Trì đã trả lại những tài sản đã thu giữ cho chủ sở hữu chị Nguyễn Thị Đ 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUZUKI màu đỏ đen đã qua sử dụng, biển kiểm soát 19N1- 4555 có số khung RLSCFF4EE090142504; số máy F4AS-148383 theo biên bản trao trả tài sản ngày 14/01/2019 có lưu trong hồ sơ.

*** Về án phí:**

Buộc bị cáo Nguyễn Trọng Tr phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND TP Việt Trì;
- Cơ quan điều tra CATP. Việt Trì;
- Chi cục THADS TP. Việt Trì;
- Sở tư pháp tỉnh Phú Thọ;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- UBND P. Gia Cẩm, TP. Việt Trì;
- Lưu HSVA, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Đỗ Cao Vân